TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196/2017/QĐST- HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 28 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 227/2017/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017, giữa;

Nguyên đơn: Anh Chu Văn T, sinh năm 1987.

Hiện trú tại: khối 4, thị trấn DC, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Trú quán: khối 4, thị trấn DC, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212 và 213 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện, và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Chu Văn T, sinh năm 1987 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ tình cảm: Anh Chu Văn T và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng thống nhất có hai con chung Chu Ngọc Linh Đ, sinh ngày 16/8/2013 và cháu Chu Công Ng, sinh ngày 01/01/2016. Nay ly hôn anh T, chị H thống nhất thỏa thuận giao con chung Chu Ngọc Linh Đ cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Giao con chung Chu Công Ng cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh T, chị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

- Về án phí: Anh T, chị H thỏa thuận anh T chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh T đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự huyện D theo biên lai số 0004300 ngày 16 tháng 10 năm 2017. Trả lại cho anh T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung

Nơi nhận:
- *VKSND huyện D;*
- *Chi cục T.H.A.H. D;*
- *UBND TT DC;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*